

Số: 756/BC-UBND

Phong Thổ, ngày 19 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện Công văn số 2096/SLĐT BXH-BTXH-NCC ngày 15/12/2023 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu. Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH

Để kịp thời triển khai thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững năm 2023. Căn cứ các văn bản của Trung ương, của tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện đã cụ thể hóa, ban hành kế hoạch thực hiện sát với tình hình thực tế địa phương¹.

Ngoài ra, các đơn vị được giao chủ trì thực hiện dự án căn cứ các kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện theo kế hoạch đề ra.

* Công tác quản lý thực hiện Chương trình

- Giao Phòng Lao động-TBXH huyện làm cơ quan Thường trực Chương trình, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai và tiến độ thực hiện định kỳ, đột xuất của Chương trình.

- Giao các cơ quan, phòng, ban huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động của Chương trình.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2023

1. VỐN VÀ NGUỒN VỐN

Tổng vốn năm 2023: 174.177 triệu; trong đó:

- Vốn chuyển nguồn 2022 sang 2023: 13.049 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư: 5.257 triệu đồng.

¹ Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 15/8/2023 đề xuất kinh phí năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 30/12/2022 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 17/4/2023 về giám sát, đánh giá chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 24/4/2023 về nâng cao năng lực thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/4/2023 thực hiện Cải thiện dinh dưỡng; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 24/3/2023 thực hiện truyền thông về giảm nghèo đa chiều.

- + Vốn sự nghiệp: 7.792 triệu đồng.
- Vốn giao năm 2023: 161.128 triệu đồng, trong đó:
- + Vốn đầu tư: 116.200 triệu đồng
- + Vốn sự nghiệp: 44.928 triệu đồng

2. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2023

A. VỐN ĐẦU TƯ

1. Tổng vốn: 121.457 triệu đồng, trong đó:

- + Vốn kéo dài năm 2022 sang 2023: 5.257 triệu đồng.
- + Vốn giao năm 2023: 116.200 triệu đồng.

2. Kết quả thực hiện.

- Đối với vốn kéo dài năm 2022 sang 2023: Đến thời điểm báo cáo giải ngân 4.701/5257 triệu, đạt 89,42%. Dự kiến đến 31//12/2023 giải ngân 100%.

- Đối với nguồn vốn giao năm 2023: Đến thời điểm báo cáo giải ngân 84.718/116.200 triệu đồng, cụ thể:

+ Vốn thực hiện Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các huyện nghèo giải ngân 26.422/45.500 triệu đồng, đạt 58,07%.

+ Vốn thực hiện TDA2: Triển khai đề án một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo giải ngân 58.296/70.700 triệu đồng, đạt 82,46%.

B. NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP

1. Tổng vốn: 52.720 triệu đồng, trong đó:

- + Vốn chuyển nguồn 2022 sang 2023: 7.792 triệu đồng.
- + Vốn giao năm 2023: 44.928 triệu đồng.

2. Kết quả thực hiện.

Dự án 1: Tổng giao 11.620 triệu đồng, trong đó:

- Tiểu dự án 1: Duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng

+ Giao 4.550 triệu đồng, cho UBND các xã: Sĩ Lữ Lâu, Tung Qua Lìn, Ma Li Pho, Huổi Luông, Lản Nhì Thàng duy tu cơ sở hạ tầng.

+ Thời điểm báo cáo: UBND các xã đang triển khai thực hiện duy tu, bảo dưỡng hạ tầng trên địa bàn. Dự kiến 31/12/2023 giải ngân 100%.

- Tiểu dự án 2: Hỗ trợ một số huyện nghèo (Duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng)

+ Giao 7.070 triệu đồng cho Ban Quản lý Dự án duy tu, bảo dưỡng 02 dự án đường giao thông.

+ Thời điểm báo cáo giải ngân 4.112/7.070 triệu đồng, đạt 58,16%.

Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo:

- Giao 14.689 triệu đồng, trong đó:
- + Vốn chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 4.174 triệu đồng.
- + Giao năm 2023: 10.515 triệu đồng
- * Thời điểm báo cáo:

- Giao trung tâm DVNN 6.189 triệu đồng (vốn chuyển nguồn là 4.174 triệu đồng; giao năm 2023: 2.015 triệu đồng).

Hiện nay, trung tâm đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn đang triển khai thực hiện. Ước 31/12/2023 triển khai đạt 100%.

- Giao UBND xã, thị trấn 8.500 triệu đồng (mỗi xã 500 triệu đồng) thực hiện hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo.

Thời điểm báo cáo, các xã đã triển khai hỗ trợ máy nông nghiệp cho nhân dân. Ước 31/12/2023 triển khai đạt 100%.

Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng: Tổng giao 7.629 triệu đồng, cụ thể:

Tiểu dự án 1: Giao Trung tâm DVNN là 6.501 triệu đồng (vốn chuyển nguồn là 1.822 triệu đồng; giao năm 2023 là 4.679 triệu đồng).

Hiện nay, trung tâm đang triển khai, ước 31/12/2023 thực hiện đạt 100%.

Tiểu dự án 2: Giao Trung tâm y tế là 1.128 triệu đồng.

Thời điểm báo cáo, trung tâm y tế mới triển khai gói truyền thông giải ngân 270 triệu; đang triển khai các lớp tập huấn, mua cân cân trẻ. Riêng đối với việc mua sản phẩm dinh dưỡng hiện nay chưa có đơn vị nào đáp ứng để triển khai thực hiện, nên dự kiến trong năm 2023 sẽ không thực hiện được.

Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: Tổng giao 5.026 triệu đồng (vốn chuyển nguồn là 1.603 triệu đồng; giao năm 2023 là 3.423 triệu đồng), cụ thể:

Tiểu dự án 1: Giao Trung tâm GDNN-GDTX là 2.902 triệu đồng (vốn chuyển nguồn sang 1.070 triệu đồng; giao năm 2023 là 1.832 triệu đồng).

* Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo giải ngân 1.054/1.070 triệu đồng (vốn chuyển nguồn năm 2022 sang 2023) triển khai mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất trung tâm GDNN-GDTX huyện. Đối với vốn giao năm 2023 (1.832 triệu) hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn sẽ không thực hiện được.

Lý do, hỗ trợ đào tạo nghề đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp quy định Tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng đã được quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày

14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, sử dụng nguồn vốn sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và MN để đào tạo.

Tiểu dự án 2: Giao 1.250 triệu đồng (trong đó, chuyển nguồn 2022 sang 2023: 293 triệu đồng; giao năm 2023: 957 triệu đồng).

* Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân hỗ trợ cho lao động đi xuất khẩu.

Lý do, đối tượng hỗ trợ trùng với đối tượng quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Nên sử dụng nguồn vốn sự nghiệp chương trình phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và MN hỗ trợ cho lao động.

Tiểu dự án 3: Giao 874 triệu đồng (trong đó, chuyển nguồn 2022 sang 2023: 240 triệu đồng; giao năm 2023: 634 triệu đồng).

* Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo đã phê duyệt giao Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai rà soát thu thập thông tin lao động. Ước thực hiện 31/12/2023 giải ngân 100%.

Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo: Tổng kinh phí giao 12.060 triệu đồng.

* Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo Phòng Kinh tế-Hạ tầng chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, thị trấn đồng loạt triển khai thực hiện. Rà soát điều chỉnh nhu cầu vốn giữa các xã.

Đến thời điểm báo cáo UBND các xã triển khai thực hiện và giải ngân được 9.000 triệu đồng.

Dự án 6: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều:

- Giao Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông 325 triệu đồng.

Kết quả, đến thời điểm báo cáo triển khai, giải ngân thực hiện 300/325 triệu đồng. Ước thực hiện đến 31/12/2023 triển khai đạt 100% kế hoạch.

Dự án 7: Thực hiện nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình

Tổng giao 1.371 triệu đồng (trong đó, vốn chuyển nguồn 2022 sang 2023: 193 triệu đồng; giao năm 2023 là 1.178 triệu đồng), cụ thể:

- *Tiểu dự án 1:* Nâng cao năng lực thực hiện chương trình: Giao 852 triệu đồng.

Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo giải ngân 696/852 triệu đồng. Ước thực hiện đạt 82% kế hoạch.

- *Tiểu dự án 2:* Giám sát, đánh giá thực hiện chương trình: Giao 519 triệu đồng (vốn chuyển nguồn sang 193 triệu đồng; giao năm 2023 là 326 triệu đồng)

Kết quả thực hiện: Thời điểm báo cáo thực hiện một số nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá thực hiện chương trình, giải ngân 80 triệu đồng. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn đã

triển khai rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023, hiện đang hoàn thiện thủ tục, chứng từ hỗ trợ. Ước thực hiện đến 31/12/2023 triển khai 100% kế hoạch.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2024

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch đề xuất vốn thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững năm 2024: 194.298 triệu đồng, trong đó: NSTW 167.298 triệu đồng; NSDP 27.000 triệu đồng, cụ thể:

1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

1.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng

a) Nội dung thực hiện: Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế-xã hội huyện, tạo động lực phát triển, tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân.

b) Vốn và nguồn vốn 95.997 triệu đồng, trong đó: NSTW 93.997 triệu đồng; NSDP 2.000 triệu đồng.

1.2. Tiểu dự án 2: Triển khai Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

a) Nội dung: Đầu tư khởi công mới 3 dự án đường GTNT liên xã trên địa bàn huyện phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lưu thông hàng hóa tạo sự đột phá, tạo động lực phát triển, tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân.

b) Vốn và nguồn vốn: 55.300 triệu đồng, trong đó: NSTW 30.300 triệu đồng; NSDP 20.000 triệu đồng.

2. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

a) Nội dung hỗ trợ:

- Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật; mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

b) Vốn và nguồn vốn: 12.620 triệu đồng.

3. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

Tổng dự kiến kế hoạch vốn: 7.007 triệu đồng, trong đó:

3.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

a) Nội dung hỗ trợ:

- Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyên gia kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định.

- Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng.

- Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

b) Vốn và nguồn vốn: 5.482 triệu đồng.

3.2. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

a) Nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo. Hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

b) Vốn và nguồn vốn: Ngân sách Trung ương: 1.525 triệu đồng.

4. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

Tổng dự kiến kế hoạch vốn: 3.965 triệu đồng, trong đó:

4.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn.

a) Nội dung hỗ trợ:

Về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm. Phát triển mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã. Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

b) Vốn và nguồn vốn: Ngân sách Trung ương 2.241 triệu đồng.

4.2. Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

a) Nội dung hỗ trợ:

- Tiền đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ; hỗ trợ tiền ăn, sinh hoạt phí, tiền ở trong thời gian tham gia đào tạo (bao gồm cả thời gian tham gia giáo dục định hướng), trang cấp đồ dùng cá nhân thiết yếu; chi phí khám sức khỏe, hộ chiếu,

thị thực và lý lịch tư pháp; giới thiệu, tư vấn cho người lao động và thân nhân người lao động.

- Một phần chi phí đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo các hiệp định ký giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ nước tiếp nhận, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Vốn và nguồn vốn: Lòng ghép thực hiện từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4.3. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

a) Nội dung hỗ trợ:

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, xây dựng các cơ sở dữ liệu giao dịch việc làm trực tuyến “việc tìm người - người tìm việc”.

- Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động. Hỗ trợ kết nối việc làm thành công. Hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

b) Vốn và nguồn vốn: Ngân sách Trung ương 771 triệu đồng.

5. Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo

a) Nội dung hỗ trợ:

Xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp nhà ở hiện có; đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m² “3 cứng” gồm nền cứng, khung-tường cứng và mái cứng, có tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên.

b) Vốn và nguồn vốn: 17.500 triệu đồng.

6. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

a) Nội dung hỗ trợ:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững.

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo.

- Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay, gương sáng trong công tác giảm nghèo bền vững.

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới.

- Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở các cấp, các ngành, địa phương, cơ sở.

- Phát triển hoạt động trang thông tin điện tử về giảm nghèo.

b) Vốn và nguồn vốn: Ngân sách Trung ương: 357 triệu đồng.

7. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Kế hoạch thực hiện Chương trình

Tổng dự kiến kế hoạch vốn: 1.552 triệu đồng, trong đó:

7.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Kế hoạch

a) Nội dung thực hiện:

- Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Kế hoạch, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn.

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

b) Vốn và nguồn vốn: Ngân sách Trung ương: 1.120 triệu đồng.

7.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

a) Nội dung thực hiện:

- Xây dựng đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo tiếp cận đa chiều; xây dựng quy trình, chi tiết hệ thống giám sát và đánh giá, hệ thống các biểu mẫu báo cáo, cơ chế thu thập thông tin; nội dung, cơ chế báo cáo; cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, kế hoạch, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ thực hiện giảm nghèo trên địa bàn.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo các xã, thị trấn.

b) Vốn và nguồn vốn: Ngân sách Trung ương: 423 triệu đồng.

Trên đây là báo cáo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, kế hoạch năm 2024 trên địa bàn huyện của UBND huyện Phong Thổ./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH;
- Lãnh đạo UBND huyện (U);
- BCĐ các CTMTQG huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Thị Hồng Sim